TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14-5-2021.
V/v: " Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần hội đồng xét xử gồm có**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Th Hằng

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Dương Văn Ngạn, ông Hoàng Hồng Hà.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Toà án.

- ***Đại diện VKSND huyện CG tham gia phiên toà***: Bà Tống Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 265/2020/TLST-HNGĐ ngày 27/11/2020 về việc: "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/4/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị M, sinh năm 1977. (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Trần Văn X (Trần Minh X), sinh năm 1972.(vắng mặt)

Đều ĐKHKTT và trú tại: Thôn AP, xã ĐC, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn trình bày*:** Chị M và anh Trần Văn X (Trần Minh X) kết hôn năm 1996. Quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên anh chị ly hôn ngày 06/4/2012 theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 29/2012/QĐST-HNGĐ của Toà án nhân dân huyện CG, tỉnh Hải Dương. Theo quyết định của Tòa án, khi ly hôn, giao cháu Trần Thị X1, sinh ngày 08/3/1997

cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Thị Thú sinh ngày 06/02/2006 cho anh X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên. Anh X và chị M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi anh chị ly hôn, cháu Th sống cùng anh X một thời gian ngắn, sau đó cháu về sống cùng chị M từ năm cháu Th học lớp 3 đến nay. Nhiều năm nay, mọi chi phí ăn uống, học hành của cháu Th đều do chị lo liệu. Thỉnh thoảng, anh X gây sức ép, bắt cháu Th về ở cùng khiến cháu bị ảnh hưởng nhiều đến tâm lý trong khi cháu đang tuổi phát triển, rất cần sự ổn định về tinh thần và nơi ở để yên tâm học hành. Chính cháu Th đề nghị chị làm thủ tục thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Chị M và cháu Th đều mong muốn được pháp luật giao cháu cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th từ anh X sang cho chị, giao cháu Th cho chị trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên. Chị tự nguyện không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Khi chị và anh X ly hôn, chị được Tòa án giao trực tiếp nuôi dưỡng cháu Xuân. Tuy nhiên, cháu X1đã trưởng thành và đi làm, có thu nhập nên chị không phải chu cấp nuôi cháu Xuân. Hiện tại chị làm ruộng, trồng trọt rau màu, thu nhập bình quân 6.000.000đ/tháng. Chị có nhà riêng để ở, có nhiều thời gian ở bên con, chăm sóc con khi cháu cần.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, anh X đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đến Tòa án để cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh X không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không cung cấp chứng cứ, không nêu ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Cháu Trần Thị Th trình bày: Sau khi bố mẹ cháu ly hôn năm 2012, cháu được giao cho bố nuôi. Thời gian đầu, cháu về ăn trưa ở nhà bố với ông nội cháu, tối cháu về ăn và ngủ ở nhà với mẹ và chị X1. Từ năm cháu học lớp 3, cháu tự đi xe đi học được thì cháu về ở hẳn với mẹ cháu đến bây giờ. Trong thời gian cháu ở với mẹ cháu, bố cháu có đến đón cháu về nhiều lần nhưng cháu không muốn về ở với bố cháu vì cháu là con gái, cháu muốn ở gần mẹ và chị cháu. Việc đóng tiền học của cháu, bố cháu thường xuyên đóng muộn hoặc đóng không đủ khiến các cô giáo phải nhắc nhở cháu nhiều lần, thậm chí phải đến tận nhà khiến cháu không thoải mái. Một vấn đề nữa là bố cháu thường có những lời nói không đúng về mẹ cháu làm người khác hiểu sai về mẹ cháu. Bố cháu dùng quyền được nuôi con áp đặt và yêu cầu cháu làm một số việc mà không quan tâm đến việc đó có ảnh hưởng đến sức khỏe và cảm xúc của cháu hay không. Bố cháu cũng cần lập gia đình mới, cháu muốn bố cháu có thời gian và không gian thoải mái, không vướng

bận gì. Vì thế, chính cháu là người đề nghị mẹ cháu làm thủ tục thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn từ bố cháu sang cho mẹ cháu. Cháu thực sự mong muốn được về ở hẳn với mẹ cháu. Hiện nay cháu đang học lớp 9, trường THCS ĐC, huyện CG. Cháu chuẩn bị thi lên cấp 3, cháu rất cần được ổn định về mọi mặt để tập trung học hành và thi cử. Cháu đề nghị Tòa án giải quyết giúp mẹ con cháu càng sớm càng tốt.

Kết quả xác minh địa phương: Chị M và anh Trần Văn X là công dân đang thường xuyên sinh sống tại thôn AP, xã ĐC, huyện CG. Anh chị đã ly hôn. Về con chung: Cháu lớn giao cho chị M, cháu nhỏ được giao cho anh X. Tuy nhiên, cháu Th vẫn sống cùng chị M là chủ yếu, thỉnh thoảng cháu mới về ở với anh X. Về điều kiện nuôi con: Anh X và chị M đều có công việc và thu nhập, có chỗ ở ổn định để nuôi con. Cháu Th có nguyện vọng được sống với chị M vì cháu là con gái, rất cần sự giúp đỡ của mẹ nhất là khi cháu đang ở tuổi phát triển. Đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của cháu Th. Cán bộ địa phương đã được Tòa án nhờ giao giấy triệu tập cho anh X nhưng anh X thường xuyên đi làm không có nhà nên không thể giao được.

Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án do anh X vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị tha thiết đề nghị Toà án cho chị được nuôi cháu Th vì mong muốn của cháu Th và chị là được pháp luật giao cháu cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Có như vậy cháu mới ổn định về tâm lý và yên tâm học hành. Thực tế, cháu Th vẫn ở với chị từ nhiều năm nay. Chị chi phí mọi vấn đề về ăn uống học hành của cháu. Anh X không chi phí, không đóng góp gì. Chị tự nguyện không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi cháu Th cùng chị. Chị tự nguyện chịu án phí thay anh X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật

Về nội dung: Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là Đoàn Thị Th, sinh ngày 06/02/2006 từ anh Trần Văn X (Trần Minh X) sang chị

M. Chị M không phải chịu án phí. Anh X phải chịu án phí. Chấp nhận sự tự nguyện của chị M về việc chịu án phí dân sự sơ thẩm thay anh X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của nguyên đơn đã được tranh tụng tại phiên tòa, bài phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. ***Về tố tụng:*** Anh Trần Văn X (Trần Minh X) hiện đang trú tại xã ĐC, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Toà án nhân dân huyện CG thụ lý vụ án "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" giữa chị M và anh Trần Văn X (Trần Minh X) là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Văn X (Trần Minh X) đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. ***Xét yêu cầu khởi kiện của chị M***: Chị M và Trần Văn X (Trần Minh X) đã ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 29/2012/QĐST-HNGĐ ngày 06/4/2012 của Toà án nhân dân huyện CG, tỉnh Hải Dương. Anh chị có 02 con chung là Trần Thị X1, sinh ngày 08/3/1997 và Trần Thị Th, sinh ngày 06/02/2006. Theo Quyết định trên, cháu X1được giao cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Th được giao cho anh X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên. Anh X và chị M không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Qua trình bày của các đương sự, kết quả xác minh tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy: Chị M đề nghị được trực tiếp nuôi con chung là Trần Thị Th. Vì tại Quyết định nêu trên, Tòa án giao con chung là Trần Thị Th cho anh X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nhưng thực tế, cháu Th chỉ ở với anh X một thời gian ngắn. Sau đó, cháu Th ở với chị M từ năm 2013 đến nay. Bản thân cháu Th tha thiết xin được về ở với chị M. Anh chị đều có thu nhập, có chỗ ở ổn định, đủ điều kiện để nuôi con. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh X không có ý kiến gì.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn phải căn cứ mọi mặt, căn cứ vào nguyện vọng của con chung, để đảm bảo cho con chung có sự phát triển tốt nhất thể chất và tinh thần, đảm bảo được quyền và lợi ích của con đồng thời đảm bảo cho con chung ổn định về tâm lý cũng như chỗ ở, tạo điều kiện thuận lợi để con yên tâm tập học tập và phát triển.

Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị M, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Thúy từ anh X sang cho chị M là phù hợp quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Chị M tự nguyện không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí: Yêu cầu của M được chấp nhận nên chị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị M tự nguyện chịu án phí thay cho anh X. HĐXX chấp nhận đề nghị của chị M về án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1 - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ anh Trần Văn X (Trần Minh X) sang chị M. Giao cháu Trần Thị Th, sinh ngày 06/02/2006 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Thúy thành niên. Chị M tự nguyện không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Anh X được quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2 - Về án phí: Chị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng. Chị M tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm thay cho anh X số tiền là 300.000đồng. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000248 ngày 27/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CG, tỉnh Hải Dương. Chị M đã thi hành xong tiền án phí.

3 - Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Giang;
- Chi cục thi hành án huyện CG;

- Các đương sự;
- Lưu VP TA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thúy Hằng